

Số: /BC-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết phong trào thi đua 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 894/KH-CTĐ.NTBTN ngày 09/4/2025 của Trưởng Cụm thi đua khối cơ quan tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây nguyên về phát động phong trào thi đua năm 2025, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng báo cáo sơ kết phong trào thi đua 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lâm Đồng, có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác tư pháp theo Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng. Hiện nay, bộ máy tổ chức của Sở gồm: Giám đốc, 03 Phó giám đốc, 05 phòng nghiệp vụ (gồm 31 biên chế được giao) và 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (số lượng người làm việc được giao là 33).

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện Quyết định số 644/QĐ-BTP ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2025, Kế hoạch số 788/KH-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai nhiệm vụ công tác Tư pháp trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 1100/QĐ-BTP ngày 01/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề đối với Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2025; Kế hoạch số 38/KH-KVTĐ-NTBTN ngày 21/3/2025 của Cụm thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên về việc phát động phong trào thi đua năm 2025; Kế hoạch số 152/KH/TU ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới...

Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 13/KH-STP ngày 27/02/2025 về phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp Lâm Đồng năm 2025; Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 13/3/2025 Thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề “Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bút phá, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong ngành Tư pháp Lâm Đồng năm 2025; Kế hoạch số 27/KH-STP ngày 27/3/2025 về việc tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 399-KH-ĐBSTP ngày 06/3/2025 về việc Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới...

Ngày 20/01/2025, tại Hội nghị Công chức, viên chức Sở Tư pháp năm 2024, Sở Tư pháp Lâm Đồng đã thông qua dự thảo Giao ước thi đua và tổ chức lấy ý kiến tham gia của các phòng nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Theo đó, 100% các phòng nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thống nhất nội dung của bản Giao ước thi đua năm 2025 và thực hiện ký kết Giao ước thi đua bằng văn bản.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-STP ngày 28/3/2025 về “triển khai phong trào thi đua “Xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” trong ngành Tư pháp; Kế hoạch số 37/KH-STP ngày 06/5/2025 về “Xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng gương điển hình tiên tiến, mô hình mới trong ngành Tư pháp tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 - 2025”, Văn bản số 523/STP-TH&PBGDPL ngày 09/4/2025 triển khai thực hiện Chỉ thị về việc phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2025.

Sở đã quan tâm triển khai các nội dung liên quan theo kế hoạch của Cụm thi đua Khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây nguyên, Khối thi đua các cơ quan Nội chính tỉnh Lâm Đồng; chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phát động phong trào thi đua và triển khai thực hiện trong toàn ngành.

2. Thực hiện chính sách khen thưởng

Triển khai thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng, công tác khen thưởng của Sở từng bước đi vào nề nếp. Việc thẩm định hồ sơ khen thưởng và đề nghị khen thưởng được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng. Kinh phí, hiện vật kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

Sở Tư pháp cử 01 công chức kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng; Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Tư pháp gồm có 09 đồng chí, trong đó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở, Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở, các uỷ

viên là đại diện cấp ủy, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên và Văn phòng Sở. Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Tư pháp hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở đã bám sát những phương hướng, nhiệm vụ đề ra, nêu cao tinh thần chủ động, tích cực, trách nhiệm trong tổ chức chỉ đạo và tập trung triển khai có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, chú trọng đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

Sở Tư pháp đã kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo Quyết định số 101/QĐ-STP ngày 14/5/2025; kiện toàn Hội đồng Sáng kiến Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng và Tổ giúp việc cho Hội đồng sáng kiến theo Quyết định số 101/QĐ-STP ngày 14/5/2025; Quyết định số 100/QĐ-STP ngày 14/5/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Sở Tư pháp Lâm Đồng.

Sở luôn quan tâm cử công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp và Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng mở lớp tập huấn, thông qua tập huấn quán triệt những quan điểm chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

1.1. Kết quả đạt được:

- Công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng luôn được Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện theo đúng quy trình luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kịp thời phát hiện những văn bản không phù hợp hoặc có dấu hiệu trái pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, kịp thời phát hiện những văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành, nội dung văn bản không phù hợp với văn bản pháp luật cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn với các văn bản QPPL do HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh ban hành. Các cấp, các ngành đã nghiêm túc thực hiện các quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, sau khi Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL được ban hành và có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/4/2025). Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 565/STP-XDKTVB ngày 15/4/2025 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025.

- Về xây dựng pháp luật:

Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 ban hành Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2025 quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước (gồm có 24 Quyết định).

Đồng thời, Sở Tư pháp đã có Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 17/01/2025, trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 1243/TTr-UBND ngày 12/02/2025. Ngày 17/02/2025, Thường trực HĐND tỉnh đã có Văn bản số 236/HĐND về việc thống nhất danh mục Nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh năm 2025, trong đó đã thống nhất danh mục quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước đối với 02 nội dung (tại số thứ tự thứ 1, 3 Danh mục kèm theo Tờ trình số 1243/TTr-UBND).

+ Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/5/2025, HĐND tỉnh đã thông qua 08 Nghị quyết QPPL và UBND tỉnh đã ban hành 30 Quyết định QPPL (*ban hành nhiều hơn 23 văn bản so với năm 2024*).

+ Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/5/2025, Sở Tư pháp đã thẩm định 47 dự thảo văn bản QPPL (*thẩm định nhiều hơn 17 dự thảo văn bản so với năm 2024*); theo đó 08 nghị quyết và 30 quyết định đã được ban hành đều được Sở Tư pháp thẩm định và góp ý 150 dự thảo văn bản QPPL (*góp ý nhiều hơn 61 dự thảo văn bản so với năm 2024*). Quy trình thẩm định, góp ý văn bản được thực hiện đúng theo quy định hiện hành, các báo cáo thẩm định, văn bản góp ý luôn chú trọng đến sự cần thiết ban hành, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản QPPL từ Trung ương đến địa phương, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Nhìn chung quá trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL tuân thủ chặt chẽ theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Tất cả các văn bản của địa phương đều được lấy ý kiến của tập thể thành viên UBND tỉnh trước khi ban hành.

- Về kiểm tra VBQPPL:

Thực hiện ủy quyền của UBND tỉnh, Sở đã có Báo cáo số 27/BC-STP ngày 13/02/2025 về công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

+ Công tác tự kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/05/2025, Sở đã giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 30 Quyết định QPPL do UBND tỉnh ban hành (từ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND đến Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND, tự kiểm tra nhiều hơn 17 văn bản so với năm 2024). Qua kiểm tra nội dung văn bản cơ bản phù hợp quy định hiện hành; đảm bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp và phù hợp tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, đáp ứng kịp thời các yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

+ Công tác kiểm tra văn bản QPPL: Sở đã nhận được 28 văn bản QPPL là nghị quyết, quyết định QPPL do HĐND, UBND các huyện, thành phố ban hành và đã tiến hành kiểm tra nội dung 28 văn bản trên theo quy định (nhiều hơn 18 văn bản so với năm 2024). Qua kiểm tra cho thấy: Nội dung văn bản QPPL cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước tại địa phương.

- Về công tác rà soát VBQPPL:

+ Công tác rà soát văn bản QPPL

Thường xuyên rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực Tư pháp và đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện rà soát văn bản QPPL thuộc các ngành, lĩnh vực theo quy định.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, trên cơ sở kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về việc Công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Lâm Đồng năm 2024¹.

- Công tác hệ thống hóa:

+ Kịp thời cập nhật 08 Nghị quyết do HĐND tỉnh thông qua và 30 Quyết định QPPL do UBND tỉnh ban hành lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

¹ + Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Lâm Đồng năm 2024, gồm 90 văn bản. Trong đó có 38 Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua; 45 Quyết định và 07 Chỉ thị của UBND tỉnh ban hành.
+ Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực một phần của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Lâm Đồng năm 2024, gồm 13 văn bản. Trong đó có 10 Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua và 03 Quyết định của UBND tỉnh ban hành.

+ Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 49/BC-STP ngày 28/2/2025 về kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh ban hành kể từ ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực đến nay đang còn hiệu lực thi hành; Báo cáo số 50/BC-STP ngày 28/2/2025 về Kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh ban hành từ ngày 05/04/2016 đến ngày 24/01/2025 đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tài chính; Báo cáo số 57/BC-STP ngày 06/3/2025 về kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh ban hành đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Báo cáo số 61/BC-STP ngày 06/3/2025 về Kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương liên quan đến các văn bản được bãi bỏ tại các quyết định của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 65/BC-STP ngày 07/3/2025 về Kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương liên quan đến quỹ nhà, đất không sử dụng vào mục đích để ở trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:

+ Sở đã cử công chức tham dự Hội thảo lấy ý kiến góp ý để hoàn thiện các dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL; Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL về tổ chức thi hành pháp luật được Bộ Tư pháp tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh; Hội nghị tập huấn hướng dẫn khai thác, sử dụng Hệ thống, triển khai nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 244/QĐ-TTg được Bộ Tư pháp tổ chức tại Đắk Lắk; Hội thảo trao đổi, cho ý kiến về kết quả kiểm tra bước đầu đối với văn bản thuộc Chuyên đề quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực được Bộ Tư pháp tổ chức tại Phú Yên.

+ Bố trí kinh phí: Trong năm 2025, kinh phí cho hoạt động xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại Sở Tư pháp được cấp 720.000.000 đồng. Đối với các sở, ban, ngành tiếp tục thực hiện chi trong kinh phí thường xuyên theo quy định.

+ Nhân lực: Sở Tư pháp đã bố trí 05 biên chế thuộc Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL để tham mưu thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực này, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 03 Chuyên viên; về trình độ chuyên môn đều tốt nghiệp đại học luật, trong đó có 02 Thạc sĩ.

1.2. Khó khăn, hạn chế:

- Việc đăng tải toàn văn dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến chưa đạt được hiệu quả cao do các tổ chức, cá nhân chưa thật sự quan tâm đóng góp ý kiến.

- Còn văn bản sai sót về thể thức và kỹ thuật trình bày; việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của của một số Sở, ngành còn chậm, thiếu tính chủ động.

- Việc tham mưu xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh cần có nhiều thời gian nghiên cứu, trao đổi, lấy ý kiến thống nhất của các ngành chức năng có liên quan do đó ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thông qua hoặc ban hành văn bản.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 751/KH-UBND ngày 22/01/2025 về TDTHPL và quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh năm 2025.

- Công tác quản lý XLVPHC:

+ Sở đã chủ trì, phối hợp các sở, ngành và UBND cấp huyện rà soát thẩm quyền XLVPHC; ban hành Văn bản số 663/STP-TTr ngày 07/5/2025 triển khai thực hiện Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; ban hành Văn bản số 687/STP-TTr ngày 12/5/2025 thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực XLVPHC khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ: Sở đã cử công chức tham gia các buổi tập huấn do Bộ Tư pháp tổ chức: Hội nghị “Phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 68/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP”; Hội nghị “Phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 93/2025/NĐ-CP ngày 26/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 về Kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC”.

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã trực tiếp tham gia các cuộc họp liên quan các khó khăn, vướng mắc trong XLVPHC tại UBND huyện Đức Trọng, Lâm Hà, Sở Kế hoạch và Đầu tư (cũ), Sở Nông nghiệp và Môi trường; gửi ý kiến bằng văn bản liên quan nghiệp vụ XLVPHC gồm: Văn bản số 09/TTr ngày 22/01/2025 gửi Phòng Tư pháp huyện Đam Rông, Văn bản số 553/STP-TTr ngày 14/4/2025 gửi Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Báo cáo số 68/STP-TTr ngày 27/5/2025

XLVPHC trong việc đăng ký khai thác tài nguyên nước gửi UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường; phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND thành phố Đà Lạt tiếp tục nghiên cứu, tham mưu báo cáo các vấn đề có liên quan đến tiến độ khắc phục và khó khăn, vướng mắc đối với Tòa nhà câu lạc bộ Golf.

- Công tác TDTHPL:

Thực hiện Kế hoạch số 751/KH-UBND của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 234/STP-TTr ngày 13/02/2025 triển khai công tác TDTHPL trọng tâm năm 2025 và thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm TDTHPL về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19; Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động trong bối cảnh hậu COVID-19 và tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Sở đã ban hành Văn bản số 786/STP-TTr ngày 30/5/2025 về việc thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tổ chức thi hành pháp luật khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Văn bản số 708/STP-TTr ngày 14/5/2025 về việc đánh giá tình hình thi hành Luật Đất đai và xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai; Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 17/01/2025 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

Ngoài ra, Sở đã xây dựng dự thảo Văn bản của UBND tỉnh góp ý dự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo “Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới” và Báo cáo Tình hình triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Báo cáo số 181/BC-STP ngày 05/6/2025).

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật về tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính:

Sở đã hoàn thiện dự thảo Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án phúc thẩm số 951/2024/HC-PT ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gửi Sở TNMT theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8682/UBND-TD ngày 11/10/2024 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai do Công ty cổ phần Phong Vân khởi kiện (Văn bản số 22/STP-TTr ngày 06/01/2025 của Sở Tư pháp); xây dựng dự thảo đơn và Báo cáo UBND tỉnh về việc đề nghị kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với Bản án 772/2022/HC-PT ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (ông Nguyễn Văn Chanh) theo chỉ đạo tại Văn bản số 1414/UBND-TD ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh (Văn bản số 51/STP-TTr ngày 28/02/2025 của Sở Tư pháp).

3. Công tác truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Công tác chỉ đạo, điều hành:

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 889/KH-HĐPH ngày 03/02/2025 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025, trong đó lồng ghép nội dung tăng cường triển khai thực hiện các đề án khác về PBGDPL tại địa phương². Đồng thời, Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4013/KH-UBND ngày 18/4/2025 triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Bên cạnh đó, Sở đã xây dựng chi tiết dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 về việc phân bổ dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025.

- Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 05/BC-HĐPH ngày 07/01/2025 Tổng kết công tác của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp

² Trọng tâm là việc triển khai các Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg; Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ...

luật tỉnh Lâm Đồng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; ban hành Văn bản số 178/HĐPH ngày 27/12/2024 truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật dịp Tết Ất Tỵ 2025 và một số vấn đề dư luận quan tâm; báo cáo tình hình sử dụng kinh phí tuyên truyền an toàn giao thông trong năm 2024; xây dựng chi tiết dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 về việc phân bổ dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025; trình đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 công nhận và miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh;...

Sở đã phối hợp với Trại Giam Đại Bình, huyện Bảo Lâm thực hiện cấp phát 1000 tờ rơi pháp luật cho đối tượng đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam để nắm được quyền và nghĩa vụ khi thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến việc xóa án tích sau khi được giảm án và ra trại nhằm thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Báo Lâm Đồng online để thực hiện đăng tải các nội dung tư vấn, hướng dẫn các chính sách pháp luật có liên quan trong các lĩnh vực như an toàn giao thông; tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia giai đoạn 2022 - 2027 theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ tại đường link <https://baolamdong.vn/tu-van-chinh-sach-phap-luat/>; ban hành Kế hoạch số 39/KH-STP ngày 08/5/2025 Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật cho Câu lạc bộ “Nông dân với pháp luật” năm 2025; Kế hoạch số 38/KH-STP ngày 08/5/2025 Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân giai đoạn 2022-2030” năm 2025 và tổ chức 05 Hội nghị cho gần 550 đại biểu.

Đồng thời thực hiện cập nhật, đăng tải các tin bài liên quan đến công tác PBGDPL đã được triển khai thực hiện lên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và một số công tác chuyên môn khác.

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2025, trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 2.475 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, 211 báo cáo viên pháp luật cấp huyện và 102 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Các cơ quan, đơn vị và địa phương trên

địa bàn tỉnh đã thực hiện 1.360 cuộc PBGDPL, tổ chức 08 cuộc thi tìm hiểu pháp luật, phát hành 273.419 bản tài liệu PBGDPL.

- Công tác hòa giải ở cơ sở:

Sở đã thực hiện cho ý kiến đối với Dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên. Đồng thời, lồng ghép việc tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành và dự kiến xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trong Kế hoạch số 889/KH-HĐPH ngày 03/02/2025 theo Bộ tài liệu bồi dưỡng do Bộ Tư pháp phát hành.

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/5/2025, trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 493 vụ việc, trong đó hòa giải thành 413 vụ việc (chiếm 83,7%), hòa giải không thành 76 vụ việc (chiếm 15,4%), chưa giải quyết xong 04 vụ việc (chiếm 0,9%)

- Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 1143/QĐ-BTP ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

Qua công tác kiểm tra kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp - cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã có văn bản triển khai thực hiện Quyết định số 1143/QĐ-BTP, ngày 20/6/2024 thay thế Quyết định số 1723/QĐ-BTP, ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh và hướng dẫn đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật đối với các đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện hình thành sau sắp xếp; triển khai nội dung, biểu mẫu Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 25/02/2025 về kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2024, trên địa bàn tỉnh có 125/137 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đạt 91,24%; có 11/137 xã, phường không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chiếm 8,02% (do có người đứng đầu bị xử lý kỷ luật); có 01 xã không tổ chức đánh giá, công nhận tiếp cận pháp luật do sáp nhập lại thành 01 đơn vị hành chính lấy tên xã mới được thành lập từ ngày 01/12/2024.

- Nguồn lực kinh phí dành cho 03 lĩnh vực:

+ Kinh phí bố trí triển khai hoạt động PBGDPL ở các cấp:

Cấp tỉnh: Tổng kinh phí thực hiện là 4.068.786.600 đồng, trong đó, nguồn NSNN cấp triển khai nhiệm vụ được giao là 3.600.000.000 đồng; kinh phí thực hiện các Đề án về PBGDPL là 450.000.000 đồng, nguồn khác là 18.786.600 đồng.

Cấp huyện: Tổng kinh phí thực hiện là 3.852.994.200 đồng, trong đó, nguồn NSNN cấp triển khai nhiệm vụ được giao là 3.4820394.200 đồng; kinh phí thực hiện các Đề án về PBGDPL là 370.600.000 đồng.

Cấp xã: Tổng kinh phí thực hiện là 1.795.753.000 đồng, trong đó, nguồn NSNN cấp triển khai nhiệm vụ được giao là 1.757.153.000 đồng; kinh phí thực hiện các Đề án về PBGDPL là 15.000.000 đồng; kinh phí hỗ trợ khác là 23.600.000 đồng.

+ Tổng kinh phí hỗ trợ cho các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh là 1.614.899.000 đồng, trong đó đã chi kinh phí thù lao là 142.100.000 đồng.

- Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL):

+ Triển khai thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành: Sở đã trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2025; ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2025; Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; thực hiện báo cáo tổng kết chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý và đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý; góp ý Đề án nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển trợ giúp pháp lý giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045; đăng ký danh sách số lượng người đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý; Quyết định số 09/QĐ-HĐPHLN ngày 22/01/2025 về ban hành Kế

hoạch công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2025; Kế hoạch số 65/KH-HĐPHLN ngày 20/5/2025 về kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Lâm Đồng năm 2025; Tờ trình số 34/TTr-STP ngày 20/5/2025 về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 02/KH-TTTGPL ngày 07/01/2025 về công tác trợ giúp pháp lý năm 2025; Kế hoạch tổ chức Tọa đàm “Hoàn thiện chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý”...

+ Kết quả thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý:

Trong 06 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/5/2025), Trung tâm và các Chi nhánh đã thụ lý 314 vụ việc cho 314 đối tượng được hưởng thụ chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí³.

Từ ngày 01/01/2025 - 31/5/2025, có 09/12 Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm từ đủ 5 năm trở lên và 03/12 Trợ giúp viên pháp lý mới được bổ nhiệm. Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã hoàn thành được 111 vụ việc tham gia tố tụng. Các vụ việc đã hoàn thành đều đạt kết quả tốt.

Công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý: xây dựng, in ấn tờ gấp pháp luật với các nội dung như: một số quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý; tìm hiểu một số quy định của pháp luật về thừa kế theo di chúc; tìm hiểu một số quy định pháp luật đối với người có công cách mạng; quy định pháp luật về quyền của người khuyết tật; một số quy định của nhà nước về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp với phòng Tư pháp huyện Lạc Dương, Lâm Hà tổ chức 04 cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý kết hợp tư vấn pháp luật ở xã Đưng K’Nó, Phi Tô, Tân Thanh, Liên Hà và cấp phát cho người dân tờ gấp pháp luật trong các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý.

³ - Phân theo lĩnh vực trợ giúp pháp lý: Pháp luật hình sự: 276 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 183 vụ việc, thụ lý trong kỳ 93 vụ việc). Pháp luật dân sự, hôn nhân gia đình: 34 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 25 vụ việc, thụ lý trong kỳ 09 vụ việc). Pháp luật hành chính: 02 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 02 vụ việc). Các lĩnh vực pháp luật khác: 02 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 02 vụ việc).

- Phân theo hình thức trợ giúp pháp lý: Tham gia tố tụng: 306 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 206 vụ việc, thụ lý trong kỳ 100 vụ việc). Hoàn thành 111 vụ việc. Đại diện ngoài tố tụng: 08 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 06 vụ việc, thụ lý trong kỳ 02 vụ việc).

- Phân theo đối tượng được trợ giúp pháp lý:

+ Số người được trợ giúp pháp lý: 314 người, có 257 nam và 57 nữ, trong đó: Người có công với cách mạng: 23 người; Người thuộc hộ nghèo: 09 người; Người dân tộc thiểu số: 29 người; trẻ em: 51 người; Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: 184 người; Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo: 10 người; Người cao tuổi có khó khăn về tài chính: 03 người; Người khuyết tật có khó khăn về tài chính: 03 người; người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự: 02 người.

+ Số người đã được trợ giúp pháp lý (hoàn thành): 111 người, có 97 nam và 14 nữ, trong đó: Người có công với cách mạng: 03 người; Người thuộc hộ nghèo: 05 người; Người dân tộc thiểu số: 09 người; trẻ em: 10 người; Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: 76 người; Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo: 07 người; người khuyết tật có khó khăn về tài chính: 01 người.

Thực hiện Công văn số 152/CTGPL-CS&QLNN ngày 12/4/2019 của Cục Trợ giúp pháp lý năm 2017, đăng tải vụ việc trợ giúp pháp lý lên trang Quản lý vụ việc và tổ chức trợ giúp pháp lý của Cục Trợ giúp pháp lý. Bên cạnh đó, Trung tâm đã phân công cho viên chức, Trợ giúp viên pháp lý trực tiếp cập nhật thông tin về nhân sự, tổ chức, vụ việc trợ giúp pháp lý... lên Phần mềm quản lý thường xuyên, đầy đủ, chính xác, kịp thời.

+ Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng:

Công tác thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng: Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (sau đây gọi là Hội đồng) ban hành: Quyết định số 09/QĐ-HĐPHLN ngày 22/01/2025 về ban hành Kế hoạch công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2025; Kế hoạch số 65/KH-HĐPHLN ngày 20/5/2024 về kiểm tra liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Lâm Đồng năm 2025; kiện toàn thành viên, tổ viên giúp việc cho Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý khi có sự thay đổi về nhân sự; Cử người tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tham gia bào chữa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý trong các vụ án dân sự, hình sự, hành chính khi có yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý, thông báo của cơ quan tiến hành tố tụng; Cung cấp tờ gấp pháp luật, các biểu mẫu về trợ giúp pháp lý, sổ theo dõi vụ việc trợ giúp pháp lý, USB nội dung truyền thông về trợ giúp pháp lý đến các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; Cung cấp danh sách, số điện thoại người thực hiện trợ giúp pháp lý tới các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Cung cấp lịch trực tại Tòa án và lịch trực trong điều tra hình sự; Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xác minh, hướng dẫn về trợ giúp pháp lý; Các cơ quan tiến hành tố tụng đã tạo điều kiện cho người thực hiện nhiệm vụ của người trợ giúp pháp lý thực hiện nhiệm vụ của mình....

Tổng số vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng Trung tâm đã thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2025 là 314 vụ việc cho 314 người được trợ giúp pháp lý

Việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn tổ chức phiên tòa trực tuyến và Công văn số 546/BTP-TGPL ngày 25/02/2022 của Bộ Tư pháp về bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tham gia tổ chức phiên tòa trực tuyến: Sở đã thực hiện mua sắm các trang thiết bị cần thiết để tham gia tổ chức phiên tòa trực tuyến.

+ Thực hiện Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân, hàng tháng Sở đã bố trí, sắp xếp, phân công các chuyên viên, Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trực qua điện thoại. Các Trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên trực theo lịch trực đã được phân công, bảo đảm người thuộc diện trợ giúp pháp lý được tiếp cận trợ giúp pháp lý kịp thời.

Thực hiện Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự, Sở Tư pháp và Công an tỉnh đã xây dựng Kế hoạch liên tịch số 29/KHLT-STP-CA ngày 08/3/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng về trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự.

Triển khai thực hiện Kế hoạch liên tịch số 29/KHLT-STP-CA, hàng tháng Trung tâm bố trí, sắp xếp, phân công các chuyên viên, Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trực qua điện thoại. Các Trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên hỗ trợ trực trực theo lịch được phân công đảm bảo người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận sớm với trợ giúp pháp lý, được giải thích đầy đủ, cung cấp và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý kịp thời, chất lượng, phù hợp với người dưới 18 tuổi và các đối tượng đặc thù khác.

Công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng giữa Trung tâm với các cơ quan tiến hành tố tụng ngày càng chặt chẽ, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý. Đồng thời, cũng tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, huyện trong việc xác minh, làm rõ đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý, đảm bảo không bỏ sót đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý hoặc gây ảnh hưởng đến quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí của người dân.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý: Sở đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành cũng như các hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác trợ giúp pháp lý của Trung tâm ngày càng được đẩy mạnh hơn, nhất là trong việc quản lý thời gian thụ lý vụ việc, người được trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý, lĩnh vực trợ giúp pháp lý, thời gian thực hiện, tình trạng, kết quả vụ việc... Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã phân công cho viên chức, Trợ giúp viên pháp lý trực tiếp cập nhật thông tin về nhân sự, tổ chức, vụ việc trợ giúp pháp lý... lên Phần mềm quản lý thường xuyên, đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Sở đã lồng ghép thực hiện và tiếp tục phối hợp các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các sở, ngành có liên

quan để triển khai thực hiện nội dung Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tổ chức hội nghị tập huấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng trong Kế hoạch số 889/KH-HĐPH ngày 03/02/2025.

Sở đã ban hành Báo cáo Tình hình triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Báo cáo số 181/BC-STP ngày 05/6/2025).

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch; nuôi con nuôi; bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được:

4.1.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch

- Về công tác hộ tịch:

Kết quả thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch: Trên địa bàn tỉnh, cơ bản đã hoàn thành công tác số hóa, chuyển dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

Sở đã thực hiện cấp bản sao trích lục hộ tịch cho 76 trường hợp và thực hiện Công văn số 28/STP-HCTP ngày 07/01/2025 về tình hình triển khai Quy trình đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến báo cáo, xin ý kiến Cục Hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; Công văn số 729/STP-HCTP ngày 19/5/2025 về đề nghị phối hợp kiểm thử quy trình liên thông ĐKKH-XNTTHNTT; UBND Phường 8, thành phố Đà Lạt; Công văn số 2145/STP-HCTP ngày 19/12/2024 về đẩy mạnh, hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch gửi các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh; Công văn số 92/STP-HCTP ngày 15/01/2024; Công văn số 193/STP-HCTP ngày 07/02/2025 V/v triển khai thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; Công văn số 353/STP-HCTP ngày 04/3/2025 về hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; Công văn số 409/STP-HCTP ngày 17/3/2025 về đề nghị phối hợp thực hiện miễn, giảm lệ phí hộ tịch gửi UBND các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh; Công văn số 456/STP-HCTP ngày 25/3/2025 về đề xuất chính sách miễn, giảm, thu lệ phí 0 đồng lĩnh vực hộ tịch gửi Sở Tài chính; Công văn số 676/STP-HCTP ngày 22/4/2025 hướng dẫn đăng ký lại khai sinh xin ý kiến Cục Hành chính tư pháp –

Bộ Tư pháp; Công văn số 686/STP-HCTP ngày 12/5/2025 về xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Công văn số 1866/BTPPLHSHC của Bộ Tư pháp gửi Phòng Tư pháp các huyện và thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Công văn số 695/STP-HCTP ngày 14/5/2025 về phối hợp rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVDC gửi Công an tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 784/STP-HCTP ngày 29/5/2025 về hướng dẫn hủy hồ sơ điện tử và bàn giao dữ liệu khi sắp xếp chính quyền địa phương và một số nội dung khác⁴.

- Về công tác quốc tịch:

Sở đã thực hiện thôi quốc tịch Việt Nam đối với 02 trường hợp (01 đã giải quyết; 01 đang giải quyết). Xác nhận có quốc tịch Việt Nam đối với 09 trường hợp.

Sở đã có Công văn số 150/STP-HCTP ngày 22/01/2025 đề nghị Công an tỉnh xác minh nhân thân hồ sơ quốc tịch Nguyễn Phương Xáng; Công văn số 147/STP-HCTP ngày 22/01/2025; 151/STP-HCTP ngày 22/01/2025 V/v đề nghị xác minh hồ sơ quốc tịch Tôn Nữ Thị Minh Nguyệt; Nguyễn Phương Xáng gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; Công văn số 27/STP-HCTP ngày 07/01/2025 về ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam gửi

⁴ Báo cáo số 01/BC-STP ngày 03/01/2025; số 78/BC-STP ngày 14/01/2025 về báo cáo tình hình, kết quả số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2167/STP-HCTP ngày 23/12/2024 về góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về định danh địa điểm gửi Công an tỉnh; Công văn số 2158/STP-HCTP ngày 20/12/2024 về việc chuyển đơn gửi Phòng Tư pháp thành phố Đà Lạt giải quyết đơn của ông Đỗ Đắc Vọng; Công văn số 313/STP-HCTP ngày 26/2/2025 về xác minh đăng ký kết hôn của ông Hồ Ngọc Vũ gửi UBND xã Đa R'sal, huyện Đam Rông; Công văn số 330/STP-HCTP ngày 27/02/2025 về trả lời đề nghị cấp trích lục bản sao giấy chứng tử; Công văn số 275/STP-HCTP ngày 20/02/2025; 348/STP-HCTP; 347/STP-HCTP ngày 03/03/2025 về việc xóa, cấp tài khoản hộ tịch của huyện Đa Huoai, Lạc Dương, Đơn Dương; Công văn số 261/STP-HCTP ngày 17/02/2025 V/v xây dựng tham luận tại Hội nghị tổng kết năm 2024 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 gửi Sở Thông tin và Truyền thông (thường trực Ban Chỉ đạo); Công văn số 409/STP-HCTP ngày 17/3/2025 về báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch 3064/KH-BCĐ của Ban chỉ đạo CCHC, CDS và Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 458/STP-HCTP ngày 25/3/2025 về việc cải chính giấy tờ hộ tịch của người đã chết trả lời Phòng Tư pháp thành phố Đà Lạt; số 446/STP-HCTP ngày 26/3/2025 đề nghị UBND Phường 9 phối hợp cung cấp hồ sơ về việc xin ý kiến đối với yêu cầu cải chính nội dung đăng ký hộ tịch của người đã chết; công văn số 492/STP-HCTP ngày 01/4/2025 hướng dẫn việc đăng ký khai sinh cho ông Lương Ngọc Thành trả lời UBND phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc; Công văn số 471/STP-HCTP ngày 28/3/2025 V/v trả lời xác minh hồ sơ khai sinh Nguyễn Thị Tú gửi Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 498/STP-HCTP ngày 03/4/2025 về việc phối hợp báo cáo chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh năm 2024 gửi Phòng Tư pháp các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh; Giấy mời số 10/GM-STP ngày 03/4/2024 về mời họp triển khai Quy trình Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Công văn số 585/STP-HCTP ngày 18/4/2025 về báo cáo thống kê thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh gửi Chi cục Thống kê tỉnh; Công văn số 592/STP-HCTP ngày 22/4/2025 về việc hướng dẫn thẩm quyền đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài gửi Phòng Tư pháp thành phố Đà Lạt; Công văn số 630/STP-HCTP ngày 25/4/2025 về việc đề nghị báo cáo liên quan đến di cư quốc tế gửi Phòng Tư pháp các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh; Công văn số 701/STP-HCTP ngày 14/5/2025 về báo cáo số liệu liên quan đến di cư quốc tế gửi Văn phòng UBND tỉnh; Công văn số 685/STP-HCTP ngày 12/5/2025 lưu trữ Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang gửi Phòng Tư pháp các huyện và thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Công văn số 729/STP-HCTP ngày 19/5/2025 đề nghị phối hợp kiểm thủ quy trình liên thông Đăng ký kết hôn – Xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến gửi Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng, Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đà Lạt; Công văn số 626/STP-HCTP ngày 25/5/2025 đề nghị rà soát TTHC yêu cầu giấy tờ hộ tịch gửi Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;...

Phòng Tư pháp thành phố Đà Lạt; Công văn số 01/STP-HCTP ngày 02/01/2025 về đề nghị Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông tin về tình hình, kết quả triển khai và các nội dung khác có liên quan đến việc triển khai thực hiện Quy trình Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Công văn số 01/STP-HCTP ngày 02/01/2025 Thông báo bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch gửi UBND các huyện, thành phố và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Công văn số 92/STP-HCTP ngày 15/01/2024 V/v triển khai thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; Công văn số 244/STP-HCTP ngày 14/02/2025 V/v xác minh nhân thân hồ sơ xác nhận có quốc tịch Việt Nam của bà Bùi Thị Thái - Nguyen Thai Bui gửi Công an tỉnh xác minh; Công văn số 256/STP-HCTP ngày 17/02/2025 về tra cứu hồ sơ XNCQTVN Nguyen Thai Bui - Bùi Thị Thái gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; Công văn số 368/STP-HCTP ngày 07/03/2025; đề nghị Cục HCTP-BTP của Bộ Tư pháp tra cứu quốc tịch Việt Nam của bà Nguyễn Thị Diệu Hiền; ông Tăng Thành Đức; Tờ trình số 22/TTr-STP ngày 10/3/2025 về việc trình UBND tỉnh xem xét, đề xuất cho thôi quốc tịch Việt Nam - Trẻ em Ka Thuyên Kim; Công văn số 440/STP-HCTP ngày 21/03/2025 về việc trả lời hồ sơ xác nhận có QTVN của ông Lienghot Mang; Công văn số 473/STP-HCTP ngày 28/3/2025 về việc ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam gửi Phòng Tư pháp thành phố Đà Lạt; thành phố Bảo Lộc và huyện Đức Trọng.

4.1.2. Công tác nuôi con nuôi

Sở đã có Văn bản số 126/STP-HCTP ngày 17/01/2025; 228/STP-HCTP ngày 12/02/2025 về việc triển khai Nghị định 06/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về nuôi con nuôi gửi Phòng Tư pháp các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 143/STP-HCTP; 144/STP-HCTP ngày 21/01/2025 xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài gửi Vụ Con nuôi – Bộ Tư pháp; Văn bản số 355/STP-HCTP; 356/STP-HCTP ngày 07/03/2025 về việc V/v Thông báo nhận con nuôi nước ngoài Nguyễn Hoàng Nam Phi; Nguyễn Nhật Huy Hoàng; Văn bản số 307/STP-HCTP ngày 24/02/2025 về việc chuyển lại hồ sơ của người nhận con nuôi, hồ sơ số 033-IT-ACAP-22 gửi Vụ Con nuôi – Bộ Tư pháp; Văn bản số 444/STP-HCTP; 446/STP-HCTP ngày 24/3/2025 về việc hoàn tất thủ tục chứng nhận việc nuôi con nuôi NGUYỄN NHẬT HUY HOÀNG và NGUYỄN HOÀNG NAM PHI gửi Cục Hành chính tư pháp – Bộ Tư pháp; Văn bản số 481/STP-HCTP ngày 31/3/2025 về chuyển lại hồ sơ (08 hồ sơ) của người nhận con nuôi cho Bộ Tư pháp gửi Cục Hành chính tư pháp; Văn bản số 587/STP-HCTP ngày 21/4/2025

về việc bổ sung hồ sơ trẻ em làm con nuôi nước ngoài gửi Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Lâm Đồng; Cơ sở nuôi dạy trẻ mồ côi, tàn tật Mái Ấm Tín Thác; Cơ sở nuôi dạy trẻ mồ côi Lục Hòa trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 689/STP-HCTP ngày 13/5/2025 về góp ý đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2010/TT-BTP về mẫu giấy tờ nuôi con nuôi gửi Cục Hành chính tư pháp – Bộ Tư pháp.

+ Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước: trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 16 trường hợp đăng ký.

+ Tình hình đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: Ngày 24/3/2025, thừa ủy quyền UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã hoàn tất hồ sơ nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và trao quyết định cho 02 trường hợp nêu trên tại trụ sở Sở Tư pháp.

4.1.3. Về công tác bồi thường nhà nước:

Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 487/KH-UBND ngày 16/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác bồi thường Nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; ban hành Văn bản số 490/STP-HCTP ngày 01/4/2025 về việc xác định cơ quan giải quyết bồi thường gửi Ủy ban nhân dân huyện Di Linh; Văn bản số 698/STP-HCTP ngày 14/5/2025 về việc bồi thường thiệt hại trong hoạt động thi hành án dân sự trả lời Công ty TNHH Lê Bình (Địa chỉ: 133/3/1 Huyện Trăn Công Chúa, Phường 8, thành phố Vũng Tàu).

4.2. Khó khăn, hạn chế:

Hiện nay, triển khai thực hiện quy trình liên thông Đăng ký kết hôn - Xác nhận tình trạng hôn nhân (theo hướng dẫn tại Công văn số 5347/BTP-HTQTCT ngày 24/9/2024 của Bộ Tư pháp) giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp chưa được kết nối và triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

5. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp

5.1. Kết quả đạt được:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của luật sư trong nước, của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam:

Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng không có tổ chức hành nghề của luật sư nước ngoài.

Về tổ chức và hoạt động của luật sư trong nước hiện nay, trên địa bàn có 61 tổ chức hành nghề luật sư (55 văn phòng 06 Công ty luật), với 136 luật sư. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện

xong 302 việc trong đó: tố tụng là 177 việc, tư vấn pháp luật là 111 việc, trợ giúp pháp lý là 14 việc. *So với cùng kỳ năm 2024, số việc năm 2025 giảm 18 việc (302/320).*

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư năm 2025, đã triển khai thực hiện trong Quý I/2025; đề nghị Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho 09 trường hợp (Bộ đã cấp 08/09 trường hợp), cấp Giấy đăng ký hoạt động 03 tổ chức hành nghề luật sư, 02 chi nhánh tổ chức hành nghề luật, thu hồi 01 Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư (tự chấm dứt hoạt động).

- Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng, tình hình tổ chức và hoạt động thừa phát lại:

+ Về Công chứng, hiện nay trên địa bàn tỉnh có 47 tổ chức hành nghề công chứng (03 Phòng 44 Văn phòng) với 88 công chứng viên; 6 tháng đầu năm các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện công chứng 88.495 việc (công chứng hợp đồng: 85.618 việc, công chứng bản dịch: 2.877 việc), số chứng thực bản sao: 171.367 bản sao, số chứng thực chữ ký: 16.631 việc, nộp thuế: 4.313.090.738 đồng. *So với cùng kỳ năm 2024, số việc công chứng tăng 88.495/80.115, đạt 11%.*

+ Về Thừa phát lại, trên địa bàn tỉnh có 05 Văn phòng thừa phát lại với 12 Thừa phát lại; Sở Tư pháp thực hiện vào sổ đăng ký 990 Vi bằng trong 6 tháng đầu năm 2025. *So với cùng kỳ năm 2024 số Vi bằng tăng 990/804, đạt 12%.*

- Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản; quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, hoạt động hòa giải thương mại:

+ Về hoạt động các lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, hoạt động hòa giải thương mại, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng không có cá nhân, tổ chức đăng ký hoạt động.

+ Về đấu giá tài sản, hiện nay trên địa bàn tỉnh có 04 tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, 06 chi nhánh tổ chức hành nghề đấu giá với 17 đấu giá viên; kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 đã thực hiện 79 cuộc đấu giá thành (04 tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất, 75 tài sản khác), so với giá khởi điểm với giá bán tài sản là quyền sử dụng đất tăng 111.083.040.000 đồng, tài sản khác tăng 43.606.582.764 đồng, nộp thuế: 142.551.480 đồng.

- Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập, 14 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc với 137 giám định viên tư pháp và 55 người giám định tư pháp theo vụ việc; kết quả 6 tháng đầu năm 2025, 02 tổ chức giám định tư pháp công lập đã thực hiện tổng số 929 việc theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng trong đó có 466 việc thuộc lĩnh vực pháp y, 463 việc thuộc lĩnh vực kỹ thuật hình sự.

- Tình hình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật theo Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ: Hiện nay, trên địa bàn có 01 Trung tâm tư vấn pháp luật trực thuộc Hội Luật gia tỉnh và 01 Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia thành phố Đà Lạt; hoạt động của 02 trung tâm tư vấn pháp luật chủ yếu là phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật cho hội viên và người dân theo kế hoạch chung của Hội Luật gia tỉnh.

5.2. Khó khăn, hạn chế:

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức hoạt động các cơ quan cấp tỉnh đã gây ra một số khó khăn khi cơ quan có thẩm quyền trung cầu giám định đối với Giám định viên tư pháp theo vụ việc (chức năng nhiệm vụ thuộc một sở nhưng giám định viên thuộc một sở khác).

- Việc sắp xếp tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước, kể từ ngày 01/7/2025 sẽ chấm dứt hoạt động cấp huyện, thành phố trực thuộc tỉnh gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước đối với các Trung tâm tư vấn pháp luật khi chưa có văn bản hướng dẫn.

6. Công tác pháp chế

6.1. Kết quả đạt được:

Sở Tư pháp thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị chú trọng kiện toàn đội ngũ pháp chế. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1750/KH-UBND ngày 24/02/2025 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2025.

6.2. Khó khăn, hạn chế:

- Số lượng, chất lượng nguồn nhân lực; điều kiện đảm bảo; cách thức tổ chức thực hiện của đội ngũ pháp chế các cơ quan làm đầu mối tổ chức thực hiện xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL còn có nhiều lúng túng; ít kinh nghiệm, nhất là kiến thức chuyên sâu về pháp luật kinh tế, xã hội.

- Công chức làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo hình thức kiêm nhiệm, trong khi đó lượng công việc chuyên môn nhiều. Do vậy, không có thời gian để nghiên cứu sâu công tác pháp chế.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Sở đã thực hiện thực hiện ký kết Giao ước thi đua năm 2025; phát động phong trào thi đua ngành tư pháp Lâm Đồng năm 2025; phát động và tổ chức thực hiện các hoạt động hướng tới tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2025) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI; Hướng dẫn hồ sơ xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” năm 2025; Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2025 đã được triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc ngay từ đầu năm; nội dung phong trào thi đua thiết thực, bám sát với Kế hoạch của Bộ Tư pháp, Cụm thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên, UBND tỉnh gắn với nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Sở đã ban hành kịp thời ban hành các Kế hoạch phát động thi đua năm 2025; Kế hoạch phát động thi đua chuyên đề năm 2025; Kế hoạch hoạt động hướng tới tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2025) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI. Kế hoạch tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025 và quán triệt các phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện triển khai thực hiện.

Ngày 28/4/2025, Sở Tư pháp đã tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025: Hội nghị điển hình tiên tiến đã tiến hành tổng kết, đánh giá việc triển khai phong trào thi đua trong giai đoạn 2020-2025, đồng thời biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình của Sở Tư pháp (gồm 02 tập thể, 08 cá nhân). Qua đó, đúc kết những bài học kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, tạo được sự thống nhất trong toàn ngành về vị trí, vai trò công tác thi đua, khen thưởng, từ đó đề ra nhiều giải pháp để chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua trong giai đoạn mới. Hội nghị cũng đã dành thời gian để trao đổi, thảo luận thẳng thắn về các nội dung, giải pháp thực hiện phong trào thi đua, trong đó có các tham luận của đại diện tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến như: Công tác Trợ giúp pháp lý điển hình giai đoạn 2020-2025; Đẩy mạnh công tác xã hội hóa công chứng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Những nét nổi bật của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2020-2025.

Sở Tư pháp đã gửi Hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, công nhận điển hình tiên tiến ngành tư pháp giai đoạn 2020-2025 đối với 01 tập thể và 01 cá nhân thuộc Sở Tư pháp Lâm Đồng; tặng 01 Bằng khen đối với 01 tập thể do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2023 – 2025.

Sở Tư pháp vinh dự được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng 01 Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua của các Cụm thi đua trong ngành Tư pháp năm 2024; được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng năm 2024.

Năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc đối với 05 tập thể; Bằng khen đối với 02 tập thể; tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” đối với 06 cá nhân.

01 cá nhân và 01 tập thể được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen do đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề “Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bứt phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2024

Ngày 01/4/2025, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ký Quyết định số 680/QĐ-UBND về việc tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” đối với 01 cá nhân thuộc Sở Tư pháp có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm 2022 đến năm 2024. Sáng kiến của Sở được UBND tỉnh công nhận được xem là nội dung cải cách hành chính hiệu quả của tỉnh Lâm Đồng trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Ngày 04/06/2025 Sở Tư pháp đã ban hành Báo cáo số 178/BC-STP sơ kết, đánh giá thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng.

Năm 2025, Sở Tư pháp tiếp tục đăng ký thực hiện 13 đề tài, sáng kiến, giải pháp, đó chú trọng các nội dung liên quan đến cải cách hành hành, phục vụ nhiệm vụ công tác của ngành và nhiệm vụ cách hành chính của tỉnh nhà.

Ngày 22/4/2025 Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 81/QĐ-STP về việc tặng Giấy khen đối với 02 tập thể, 08 cá nhân điển hình tiên tiến cấp cơ sở của Sở Tư pháp đã đạt thành tích tốt trong phong trào thi đua giai đoạn 2020 - 2025.

01 cá nhân được giải Khuyến khích cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến “Theo dấu chân Người - tự hào học tập và làm theo lời Bác” năm 2025.

Sở Tư pháp đã hỗ trợ “Quỹ nạn nhân chất độc da cam/DIOXIN” thành phố Đà Lạt với số tiền 1.000.000đ.

Nhìn chung, việc tổ chức triển khai phong trào thi đua của Sở đã tập trung vào những công tác trọng tâm, gắn thi đua với việc củng cố kiện toàn tổ chức, cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc, phát huy sáng kiến, nâng cao năng lực và chất lượng, hiệu quả công tác và các phong trào khác do Bộ, ngành và tỉnh phát động, nhất là thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững”; thi đua triển khai các công tác tư pháp gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, thi đua thực hiện Đề án Văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025...

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc phát động các phong trào thi đua kịp thời nhưng việc tham gia hưởng ứng cần tăng cường sôi nổi, tích cực hơn nữa, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai những cách làm hay, đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật để lan rộng phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Chú trọng quan tâm, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong triển khai công tác xây dựng văn bản QPPL đúng tiến độ, quy trình; nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý văn bản QPPL, tập trung thẩm định tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản QPPL từ Trung ương đến địa phương, tổ chức đánh giá tác động của các chính sách (nếu có) theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành góp phần hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đặc biệt phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được ban hành và có hiệu lực thi hành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, qua đó kịp thời tham mưu lãnh đạo xử lý các văn bản

QPPL có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); phối hợp với đội ngũ Cộng tác viên kiểm tra văn bản và đội ngũ pháp chế ở sở, ban, ngành trong việc tự kiểm tra văn bản do các Sở, ban, ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và đề ra biện pháp xử lý kịp thời, đúng pháp luật, không để xảy ra hậu quả pháp lý từ việc thi hành văn bản trái pháp luật.

- Chú trọng kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; kịp thời kiến nghị xử lý văn bản ban hành trái pháp luật (nếu có), cũng như xử lý nghiêm túc các cá nhân, tổ chức liên quan đến việc ban hành văn bản trái pháp luật, từ đó nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng đôn đốc, nhắc nhở các sở, ban, ngành thực hiện rà soát các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL, các văn bản hướng dẫn thi hành và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua rà soát, chủ động kịp thời tham mưu xử lý theo quy định.

- Đôn đốc, nhắc nhở các sở, ngành, địa phương thực hiện xử lý văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đã được phát hiện trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023.

- Kịp thời đăng tải văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2025 theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

1.2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

Tiếp tục thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành theo Kế hoạch theo dõi tình hình theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh; chú trọng công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp với các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật; nâng cao vai trò, trách nhiệm của UBND và các cơ quan chuyên môn trong triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực và địa phương.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Tiếp tục thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới có liên quan trên phạm vi toàn tỉnh; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng hợp, đề xuất kiến nghị đối với các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương ban hành có nội dung chồng chéo, bất cập, không thống nhất, không khả thi trong thực tiễn thi hành, đặc biệt là các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm của tỉnh.

Tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025.

1.3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Tiếp tục duy trì và triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 3058/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Kế hoạch số 4657/KH-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 8088/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh; Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 4852/KH-UBND ngày 14/6/2024; Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 5973/KH-UBND ngày 17/7/2024; Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng...

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 889/KH-HĐPH ngày 03/02/2025 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025.

b) Công tác trợ giúp pháp lý

- Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện công tác kiểm tra liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

- Tiếp tục tăng cường công tác trợ giúp pháp lý với các hình thức: Tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật về trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường thực hiện công tác phối hợp liên ngành theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý tại các xã vùng sâu, vùng xa cho người nghèo, người khuyết tật.

c) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tổ chức hội nghị tập huấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng trong Kế hoạch số 889/KH-HĐPH ngày 03/02/2025.

1.4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

- Hoàn thiện hồ sơ nuôi con nuôi đối với những trường hợp đang trong quá trình tham mưu UBND tỉnh giải quyết và thực hiện thủ tục trao con nuôi đối với những trường hợp có quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng.

- Thực hiện việc xóa và cấp mới tài khoản đăng ký, quản lý Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; rà soát, tạo tài khoản cấp bản Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử thực hiện liên thông TTHC và hướng dẫn công chức tư pháp cấp xã.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy trình liên thông Đăng ký kết hôn - Xác nhận tình trạng hôn nhân (theo hướng dẫn tại Công văn số 5347/BTP-HTQTCT ngày 24/9/2024 của Bộ Tư pháp) giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp.

- Thực hiện nghiệp vụ hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi theo quy định.

1.5. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp

Tiếp tục tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp theo yêu cầu của các cá nhân, tổ chức và công việc chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra tổ chức và hoạt động các tổ chức thuộc lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp.

Ban hành văn bản triển khai các văn bản hướng dẫn liên quan đến Luật Công chứng năm 2024 đến các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn.

1.6. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế:

Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý công tác pháp chế theo quy định, chủ động nghiên cứu Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 18/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4090/UBND-NC1 ngày 23/5/2025.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm 2025 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổ chức cán bộ (BTP);
- Trưởng Cụm thi đua các tỉnh NTB&TN⁵;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Khối trưởng Khối Thi đua Nội chính⁶;
- Ban giám đốc;
- Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, TH&PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Tuyến

⁵) Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

⁶) Tòa án Nhân dân tỉnh Lâm Đồng;